

Số: 172/NQ-HĐND

Móng Cái, ngày 13 tháng 10 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 152/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND Thành phố về xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI KHÓA XIX - KỲ HỌP THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Sau khi xem xét Báo cáo số 168/BC-ĐGS ngày 31/8/2023 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân Thành phố về kết quả giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết 152/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND Thành phố về kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025 và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thành phố tán thành Báo cáo số 168/BC-ĐGS ngày 31/8/2023 của Đoàn Giám sát Hội đồng nhân dân Thành phố về kết quả giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 152/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND Thành phố về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố Móng Cái với các nội dung chủ yếu sau:

1. Kết quả đạt được

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết, chỉ đạo của Thành ủy Móng Cái, Nghị quyết số 152/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 và Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của Hội đồng nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố đã chủ động ban hành Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 05/5/2021 để cụ thể hóa, giao chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của Thành phố; tập trung chỉ đạo, triển khai toàn diện các nhiệm vụ kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh phù hợp tình hình thực tiễn, xác định rõ nhóm giải pháp trọng tâm, nhóm giải pháp từng năm tập trung vào triển khai 3 khâu đột phá chiến lược, thực hiện chủ đề công tác năm. Đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, xã phường tập

trung thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố, chủ động tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, trong đó chú trọng tập trung thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, đến hết tháng 6/2023 đã có 14/16 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra. Thành phố giữ vững thành quả “điểm sáng” trong công tác phòng chống dịch Covid-19, nhất là đã sáng tạo thiết lập, thực hiện “vùng xanh an toàn”, duy trì tốt “mục tiêu kép” chăm lo, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, giữ vững địa bàn ổn định, an toàn để “phát triển trong trạng thái bình thường mới”; Kinh tế duy trì nhịp độ phát triển, các ngành kinh tế mũi nhọn (thương mại, xuất nhập khẩu, du lịch, dịch vụ,...) tăng trưởng ổn định; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Tích cực lập, trình Thủ tướng Chính phủ duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái đến năm 2040, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 với tầm nhìn mới - chiến lược, mở ra định hướng phát triển không gian đô thị hiện đại, khai thác hiệu quả lợi thế so sánh về địa kinh tế, chính trị, quốc phòng gắn với nhiều dự án lớn - động lực phát triển; quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, quy hoạch sử dụng đất đảm bảo “đi trước, mở đường” - làm cơ sở quản lý, thu hút đầu tư, phát triển Thành phố. Quyết liệt trong công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư lớn và đảm bảo tiến độ thi công các dự án - công trình trọng điểm, tạo sự kết nối hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là tuyến đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái. Thu ngân sách tăng cao, quyết liệt tái cơ cấu gắn với nâng cao hiệu quả đầu tư công, cắt giảm trên 51,5% số công trình khởi công mới so với giai đoạn 2015 - 2020, tập trung vốn cho các công trình động lực phát huy vai trò dẫn dắt, vốn môi của nguồn lực nhà nước, huy động tối đa nguồn lực xã hội, đã tạo bước đột phá mới về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại. Tăng cường công tác Quản lý nhà nước trên các lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, giải phóng mặt bằng, chỉnh trang đô thị, chương trình xây dựng nông thôn mới. Tập trung tháo gỡ, cơ bản giải quyết xong những tồn tại, phức tạp kéo dài về đất đai do lịch sử để lại¹ tạo sự đồng thuận, phấn khởi trong Nhân dân; khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế, vi phạm đã được chỉ ra tại các Kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán và theo chỉ đạo mới của cơ quan có thẩm quyền cấp trên, tạo sự ổn định để phát triển. Văn hoá - xã hội có chuyên biến tích cực, công tác y tế, giáo dục - đào tạo, an sinh xã hội được quan tâm; Thành phố không còn hộ nghèo, đời sống vật chất và tinh thần, chỉ số “hạnh phúc” của Nhân dân ngày càng được nâng cao; bảo vệ môi trường sinh thái. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong quản lý được đẩy mạnh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện, cải thiện môi trường đầu tư, xây dựng nền hành chính minh bạch, chính quyền “liêm chính, vì dân phục vụ”. Quốc phòng được đảm bảo, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định; khu vực phòng thủ được củng cố vững chắc, không để xảy ra tình huống bị động, bất ngờ. Hoạt động đối ngoại ngày càng đi vào chiều sâu “giữ hòa khí trong ấm, ngoài êm”, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác cùng phát triển, trở thành hình mẫu về quan hệ hợp tác song phương khu vực biên giới phía bắc.

¹ Tồn tại về đất đai tại phường Hải Hòa theo bản án phúc thẩm 35/HSPT; 1022 hồ sơ cấp đổi giấy CNQSDĐ ở Ninh Dương; cấp đất khu vực Thoi Phi, xã Vạn Ninh; cấp đất rừng khu vực rừng thực nghiệm trường Trần Phú;...

2. Một số tồn tại, hạn chế: Đến nay còn **02/16 chỉ tiêu** chưa đạt tiến độ Nghị quyết (cơ cấu kinh tế; tỷ lệ hộ dân đô thị được sử dụng nước sạch). Kinh tế phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh, lợi thế: lĩnh vực thương mại, du lịch gặp nhiều khó khăn do phụ thuộc nhiều vào yếu tố bên ngoài; một số dự án đầu tư hạ tầng chậm, nguồn lực đầu tư từ ngân sách còn thấp, thu hút đầu tư chưa tương xứng với dư địa - lợi thế so sánh; hạ tầng cơ sở vật chất du lịch, dịch vụ chưa đáp ứng nhu cầu vào các đợt cao điểm, chưa có nhiều hoạt động dịch vụ vui chơi, giải trí giữ chân du khách, chưa có sản phẩm du lịch chất lượng cao, mang đẳng cấp quốc tế; mức tăng trưởng của ngành dịch vụ, công nghiệp, xây dựng chưa đạt mục tiêu đề ra; Thành phố vẫn chưa tự chủ được ngân sách. Các thiết chế văn hóa xã hội thiếu, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển (như sân vận động, trung tâm tổ chức hội nghị...); thu hút nguồn lực lao động và nguồn nhân lực chất lượng cao kết quả còn hạn chế; tỷ lệ người dân đô thị được sử dụng nước sạch thấp; tỷ lệ sinh con thứ 3 cao; việc phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh có dấu hiệu chững lại. Công tác quản lý nhà nước về một số lĩnh vực còn bất cập, nhất là việc giải quyết tồn tại liên quan đến vi phạm về đất đai, quy hoạch, xây dựng, trật tự đô thị; công tác giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nuôi trồng thủy sản, đất rừng sản xuất cho Nhân dân chậm. Tình hình đơn thư, khiếu nại, kiến nghị liên quan đến đất đai, giải phóng mặt bằng từ nhiều năm trước còn kéo dài, chưa dứt điểm; tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật, xuất nhập cảnh trái phép, thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ... còn tiềm ẩn phức tạp.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

3.1. Nguyên nhân khách quan: Tình hình thời tiết, biến đổi khí hậu, nhất là đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; tình hình thế giới, thị trường trong nước biến động lớn (giá cả xăng dầu, nguyên nhiên vật liệu tăng, tiếp cận nguồn vốn khó khăn, thị trường bất động sản không ổn định,...) ảnh hưởng tiêu cực tới hoạt động kinh tế - xã hội. Chính sách quản lý biên mậu thường xuyên thay đổi, chính sách "Zezo Coid-19" của Trung Quốc; sức ép cạnh tranh giữa các khu kinh tế cửa khẩu gây khó khăn cho các hoạt động thương mại, hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn. Nguồn lực, cơ chế chính sách đầu tư của Trung ương, của Tỉnh cho Móng Cái chưa tương xứng với với nhiệm vụ chính trị được giao và vai trò, vị thế của Thành phố biên giới, cửa khẩu; một số khó khăn vướng mắc về Quy hoạch, đất đai, giải phóng mặt bằng không thuộc thẩm quyền giải quyết của Thành phố; một số cơ chế chính sách chưa đồng bộ và đang trong quá trình hoàn thiện hoặc mới ban hành, chưa có thông tư, hướng dẫn thực hiện nên khó triển khai, áp dụng trong thực tế. Tình hình tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại, xuất nhập cảnh trái phép tiềm ẩn khó lường... tác động, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của Nhân dân trên địa bàn.

3.2. Nguyên nhân chủ quan: Công tác dự báo, phân tích tình hình đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết trên một số lĩnh vực của một số xã phường, phòng ban còn hạn chế; còn một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa ban hành văn bản cụ thể hóa Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân về phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021- 2026. Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, công tác quản lý, điều hành của các cấp chính quyền được nâng lên song chưa

theo kịp yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; công tác tham mưu đề xuất với Tỉnh, Trung ương về cơ chế chính sách mới, đặc thù, để khai thác lợi thế tạo động lực, tốc độ phát triển Khu kinh tế cửa khẩu, khu du lịch quốc gia Trà Cổ và sự phát triển của Thành phố chưa được quan tâm đúng mức. Hoạt động phối hợp giữa Thành phố và một số sở, ngành của Tỉnh có lúc, có việc chưa đồng bộ, thống nhất, làm mất cơ hội đầu tư một số dự án lớn và khó khăn trong giải quyết một số vấn đề tồn tại, bất cập kéo dài trên địa bàn; sự phối hợp giữa các phòng, ban với xã, phường trong thực hiện một số lĩnh vực Nhân dân quan tâm (quy hoạch, đất đai, xây dựng, bồi thường giải phóng mặt bằng..), tháo gỡ xử lý những vấn đề vướng mắc phát sinh còn chậm, chưa quyết liệt. Việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân các cấp, kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố có nội dung chưa thường xuyên, chặt chẽ và thiếu quyết liệt nhất là khâu đôn đốc; một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức tính chiến đấu còn hạn chế, chưa gương mẫu, tự giác trong triển khai thực hiện Nghị quyết. Trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân chưa cao, nhất là trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, tài nguyên và môi trường, chính sách cư dân biên giới,... gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước.

4. Về nhiệm vụ giải pháp: Để tiếp tục phát huy ưu điểm, khắc phục những tồn tại, hạn chế đã nêu trong báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, Hội đồng nhân dân Thành phố giao Ủy ban nhân dân Thành phố, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện tốt một số nội dung sau:

4.1. Đối với Ủy ban nhân dân Thành phố:

Về chỉ tiêu: Tiếp tục kiên trì thực hiện mục tiêu tổng quát, quyết tâm thực hiện đạt và vượt 16 nhóm chỉ tiêu, các nhiệm vụ đã được đề ra tại Nghị quyết số 152/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố và Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày ngày 05/5/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 300/NQ-HĐND ngày 9/12/2020 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 152/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND Thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025. Đồng thời bổ sung, điều chỉnh một số nhiệm vụ giải pháp sau đây:

(1) Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 152/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố và Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 05/5/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025. Rà soát các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021- 2025 (nhất là 02 chỉ tiêu chưa đạt, các chỉ tiêu phát triển chưa bền vững), các chỉ tiêu kinh tế xã hội, nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên hàng năm, chú trọng xác định chủ đề công tác hàng năm để thực hiện hiệu quả. Đặc biệt cập nhật kịp thời, đầy đủ các chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; các nhiệm vụ giải pháp tại Thông báo kết luận số 26-TB/TU ngày 15/4/2023 của Ban Chấp hành đảng bộ Thành phố về triển khai thực hiện nhiệm vụ nửa cuối nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ Thành phố khóa XXIV (nhiệm kỳ 2020 - 2025), các Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội hàng năm, 6 tháng cuối năm, các nội dung liên quan, ngân sách, đầu tư công và từ đầu nhiệm

kỳ đến nay đã được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua và **22/100** nhiệm vụ giải pháp chưa hoàn thành theo Nghị quyết 152/NQ-HĐND đã được đoàn giám sát chỉ ra tại Báo cáo giám sát; loại bỏ các giải pháp, nhiệm vụ không còn phù hợp thực tiễn, hết hiệu lực thời gian thi hành, bổ sung các nhiệm vụ giải pháp mới phù hợp thực tiễn, đánh giá thực chất các nhiệm vụ cần có giải pháp tập trung duy trì kết quả và thực hiện hiệu quả, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức **16/16** chỉ tiêu và 08 nhóm giải pháp. Tập trung chỉ đạo các phòng ban, Ủy ban nhân dân 17 xã phường hoàn thiện, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 152/NQ-HĐND phù hợp tình hình mới. Đồng thời chủ động dự báo tình hình, chỉ đạo xây dựng Kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế xã hội, đầu tư công giai đoạn 2025 - 2030 đảm bảo đúng định hướng chỉ đạo của Tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố với các mục tiêu, giải pháp rõ ràng, hiệu quả và phù hợp yêu cầu thực tiễn trong tình hình mới.

(2) Rà soát đánh giá kết quả thực hiện các cơ chế chính sách của Tỉnh, Trung ương cho Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái, Khu du lịch quốc gia Trà Cổ trong thời gian qua, đánh giá rõ các tồn tại khó khăn và đề xuất các cơ chế, chính sách mới phù hợp cho Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái phát triển trong thời gian tới theo các Quy hoạch vùng Tỉnh và điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái đến 2040 đã được phê duyệt.

(3) Đề nghị tập trung chỉ đạo quyết liệt thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội sau đây: (i1) Thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững Thành phố gắn với Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái và tiêu chí đô thị loại I; chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng các ngành dịch vụ, công nghiệp, giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp, đảm bảo: Dịch vụ: 58%; Công nghiệp - xây dựng: 37%; Nông nghiệp: 5%; (i2) thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; chủ động tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách thí điểm triển khai Khu hợp tác kinh tế qua biên giới Móng Cái (Việt Nam) - Đông Hưng (Trung Quốc); nâng cấp hoàn thiện hạ tầng cửa khẩu, xây dựng cửa khẩu số thông minh; phát triển thương mại, xuất nhập khẩu, logistic đảm bảo ổn định, bền vững; hoàn thành lập Trung tâm giao dịch hàng hóa, nông, lâm, thủy sản quốc tế; hỗ trợ các nhà đầu tư chiến lược nghiên cứu, đầu tư khu tổ hợp thương mại dịch vụ cửa khẩu; (i3) Phát triển du lịch, dịch vụ từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; xem xét hoàn thành, triển khai quy hoạch chi tiết khu vực Trà Cổ, Bình Ngọc² để kêu gọi, thu hút đầu tư; chú trọng liên kết vùng du lịch, phát huy lợi thế 05 sản phẩm du lịch đặc sắc của Móng Cái³; Triển khai Đề án thí điểm mô hình phát triển kinh tế ban đêm trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2023 - 2025; phối hợp với thành phố Đông Hưng, Khu

² Quy hoạch chi tiết dự án xây dựng hạ tầng quảng trường gắn liền với Tượng Mẹ Âu Cơ và Đền thờ Lạc Long Quân tại mũi Sa Vỹ; dự án xây dựng Cột cờ Sa Vỹ/Tổ quốc tại mũi Sa Vỹ.

³ 5 sản phẩm là: xe du lịch tự lái qua biên giới; ẩm thực Việt - Trung; du lịch qua biên giới; du lịch thể thao Golf kết hợp khách sạn cao cấp; mua sắm hàng hiệu chất lượng cao; từng bước xây dựng thương hiệu sản phẩm du lịch. Phát triển sản phẩm du lịch biển (Trà Cổ, Bình Ngọc, đảo Vĩnh Thực), du lịch sinh thái, trải nghiệm, cộng đồng (Hải Xuân, Bắc Sơn, Hải Sơn...); xây dựng và đưa vào hoạt động phiên chợ vùng cao Pò Hèn, xã Hải Sơn; tuyến phố đi bộ phường Trần Phú trở thành "tuyến phố hàng hiệu",

Phòng Thành (Trung Quốc) phát triển sản phẩm du lịch biên giới; (i4) Mở rộng thu hút đầu tư vào Khu công nghiệp Hải Yên giai đoạn 6; thành lập Cụm Công nghiệp Nam sông Lục Lâm; triển khai di dời, chấm dứt hoạt động, chuyển đổi ngành nghề, di chuyển đến địa điểm quy hoạch mới đối với các cơ sở công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, không phù hợp hoặc vi phạm quy hoạch; (i5) Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn gắn với công nghiệp hóa, đô thị hóa; triển khai hiệu quả các Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy: Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 14/3/2022 về phát triển sản phẩm OCOP thành phố Móng Cái đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 9/5/2022 về xây dựng Nông thôn mới nâng cao, Nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn Thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 liên kết sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị gắn với chiến lược xây dựng thương hiệu “03 con, 02 cây, 01 điểm đến”; chăn nuôi gia súc, gia cầm theo quy hoạch gắn với đẩy mạnh thực hiện ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ; phát triển lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ, sử dụng rừng hợp lý theo quy hoạch, đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành kế hoạch trồng rừng gỗ lớn loài cây Lim, Giổi, Lát hàng năm. Quản lý, khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; đầu tư, phát triển thủy sản theo hướng bền vững, đúng quy hoạch, nhất là xây dựng mô hình hợp tác xã phát triển nghề nuôi biển; hoàn thành việc thay thế vật liệu nuôi trồng thủy sản thân thiện môi trường; hình thành các cụm liên kết sản xuất - chế biến và tiêu thụ nông sản gắn với doanh nghiệp, hợp tác xã nhằm nâng cao giá trị gia tăng, gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu bền vững, giàu bản sắc văn hóa trên địa bàn thành phố. (i6) Thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 23/4/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh về phát triển cảng biển và dịch vụ cảng biển. Trong đó chú trọng: hoàn thành dứt điểm việc đầu tư giai đoạn 1 Cảng tổng hợp Vạn Ninh và kết nối tuyến vận tải biển từ các tỉnh đồng bằng Sông Cửu Long, các tỉnh Nam Trung bộ phục vụ hàng hóa xuất nhập khẩu; phát triển kinh tế biển gắn với bảo vệ chủ quyền biển đảo Quốc gia; sử dụng hiệu quả nguồn lực xã hội để tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ với một số công trình mang tính động lực của Thành phố. Huy động sức mạnh cả hệ thống chính trị và toàn dân để làm sạch môi trường biển, trong đó tập trung xử lý vấn đề phao xốp, rác thải nhựa, xả thải của tàu thuyền trên khu vực biển Trà cổ - Bình Ngọc, sông biên giới, hải đảo, nâng cao ý thức của khách du lịch; triển khai mạnh mẽ, kiên quyết “nói không” với rác thải nhựa, nhất là tại các khu, tuyến, điểm du lịch, 2 xã đảo và các xã phường biên giới. (i7) Hỗ trợ, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi kêu gọi, thu hút đầu tư, lấy “đầu tư công làm vốn môi, dẫn dắt, kích hoạt đầu tư ngoài xã hội”; điều hành ngân sách theo nguyên tắc “có thu thì mới có chi”, xây dựng và tập trung triển khai kế hoạch thu ngân sách; rà soát, đánh giá kỹ cơ cấu nguồn thu, các chính sách thu khai thác hiệu quả các nguồn thu, nhất là thu tiền sử dụng đất, tiền cho thuê đất, đất nuôi trồng thủy sản, thu hoa lợi công sản từ quỹ đất công ích, quỹ đất công, thuê mặt nước hàng năm, phí lệ phí, thu ngoài quốc doanh, thuế xây dựng..., mở rộng cơ sở thu và khai thác hiệu quả dư địa thu; tăng tỷ trọng các nguồn thu bền vững từ thuế, phí, lệ phí, đồng thời tiếp tục nghiên cứu đề xuất Tỉnh có cơ chế điều tiết nguồn thu để Thành phố sớm bảo đảm tự cân đối thu, chi ngân sách bền vững trong giai đoạn 2023-2025. Tiếp tục tái cơ cấu gắn với nâng cao hiệu quả đầu tư công, quản lý sử dụng tiết kiệm, hiệu quả vốn ngân

sách nhà nước; tiếp tục cơ cấu lại chi thường xuyên để dành nguồn lực tăng chi đầu tư phát triển tập trung cho an sinh xã hội, thu hẹp chênh lệch vùng miền và đầu tư các công trình có tính chất động lực lan tỏa. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp đẩy nhanh tiến độ, nâng cao tỷ lệ, hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công gắn với nâng cao chất lượng công trình, dự án, bảo đảm hiệu quả sau đầu tư (*nhất là các dự án trọng điểm, các dự án theo Nghị quyết của HĐND Thành phố về đầu tư công giai đoạn 2024- 2025*), phòng, chống tiêu cực, lãng phí, gắn với ràng buộc trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, thủ trưởng các phòng, ban, ngành, ban quản lý dự án. Đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư các dự án khởi công mới năm 2024, 2025; chủ động chuẩn bị tốt chủ trương đầu tư xây dựng Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2025- 2030 đảm bảo hiệu quả; có biện pháp đẩy mạnh giải ngân, điều hòa vốn hợp lý cho các dự án đầu tư đủ điều kiện, Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong quản lý đầu tư, quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán vốn đầu tư, nhất là trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan quản lý, chủ đầu tư và công tác giám sát đầu tư công. Kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định, chậm thu hồi vốn tạm ứng..., không để xảy ra tình trạng chiếm dụng vốn ngân sách nhà nước.

(4) Đẩy mạnh thực hiện ba đột phá chiến lược đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của Thành phố: *(i1)* Quán triệt phương châm "*lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư*" phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, tăng cường liên kết vùng, nội vùng, liên vùng; phát huy tối đa vai trò kiến tạo từ dự án đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án hạ tầng giao thông chiến lược (*Cảng tổng hợp Vạn Ninh giai đoạn 1...*); tích cực chuẩn bị đầu tư các dự án động lực có tính liên kết, mở rộng không gian đô thị, không gian phát triển kinh tế, cảng biển⁴; *(i2)* Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động Trung tâm hành chính công, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã; nâng cao kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ trực tuyến mức độ 3,4; hoàn thiện, phát huy hiệu quả ứng dụng công dân số "Móng Cái Smart" và ứng dụng phản ánh hiện trường; nâng cao chỉ số DDCI, PAR Index, SIPAS, PAPI nằm trong số các đơn vị dẫn đầu của Tỉnh; giao chỉ tiêu phát triển doanh nghiệp hàng năm cho các xã, phường và cơ quan chức năng, đồng thời tăng cường tuyên truyền, vận động để hoàn thành chỉ tiêu thành lập mới doanh nghiệp. *(i3)* Thực hiện có hiệu quả kế hoạch thực hiện quy hoạch nhân lực Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái đến năm 2040; triển khai hiệu quả Đề án Phát triển giáo dục, đào tạo, nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với thu hút lao động vào làm việc trong Khu công nghiệp, doanh nghiệp sản xuất công nghiệp chế biến, chế tạo; đầu tư phát triển nhà ở xã hội để thu hút lao động ngoại Tỉnh, nguồn nhân lực chất lượng cao đến sinh sống, làm việc tại Thành phố.

(5) Tăng cường quản lý Nhà nước về công tác quy hoạch, đô thị, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường: *(i1)* Xác định "Quy hoạch là đi trước - mở

⁴ Đường ven biển đoạn từ Cầu Voi đến đường nối khu công nghiệp Hải Yên, thành phố Móng Cái (giai đoạn 1); Đường kết nối vào cụm công nghiệp số 1, số 2 phía Nam sông Lục Lâm tại phường Hải Hòa; đường nối từ vòng xuyên ngân hàng Nông nghiệp đến nút giao cầu Bà Mai; Cầu Bắc Luân 3; Đường dẫn cầu Bắc Luân 3....

đường, lấy Quy hoạch làm cơ sở quản lý, phát triển”; “GPMB là nhiệm vụ chiến lược, thường xuyên, là chìa khóa thành công” để đẩy nhanh tiến độ lập, trình duyệt các quy hoạch phân khu còn lại (A3 A4.1, A5, A6, D1), quy hoạch chung xây dựng các xã Hải Đông, Hải Tiến, Quảng Nghĩa, Bắc Sơn, Hải Sơn và quy hoạch chi tiết làm cơ sở thu hút đầu tư hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại II còn thiếu, tiến tới xây dựng Thành phố đạt tiêu chí đô thị loại I trước năm 2030; (i2) Thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển đô thị Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040; đầu tư điện trang trí đô thị tạo cảnh quan đẹp, điểm nhấn cho đô thị Móng Cái Trước mắt ưu tiên đầu tư tại các trục đường chính, cửa ngõ (Đại lộ Hòa Bình từ cửa khẩu Bắc Luân I - đến nút giao đường Cao tốc; sông Ka Long từ cầu Ka Long đến cầu Hòa Bình,...); lập và triển khai dự án chỉnh trang khu dân cư hiện hữu (01 thôn, khu/xã, phường/năm) đảm bảo kết nối đồng bộ và đảm bảo tiêu chí NTM, đô thị kiểu mẫu; huy động nguồn lực đầu tư nâng cấp các xã Hải Xuân, Hải Tiến, Hải Đông lên phường trước năm 2025; (i3) Hoàn thành điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 bảo đảm đồng bộ với các quy hoạch xây dựng, quy hoạch phân khu; tiếp tục xây dựng, hoàn thành cơ sở dữ liệu quản lý đất đai; quản lý chặt chẽ quỹ đất 20% tiếp nhận từ các dự án khu đô thị triển khai các dự án phúc lợi xã hội; tiếp tục rà soát, quản lý tốt quỹ đất nông nghiệp 5%; đẩy nhanh tiến độ cấp mới, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, đất sản xuất lâm nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản theo quy hoạch; phần đầu giai đoạn 2023 - 2025, bố trí khoảng 500 ô đất tái định cư phục vụ công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất của các dự án trên địa bàn; kiên quyết đề xuất thu hồi các dự án chậm triển khai hoặc vi phạm các quy định của pháp luật về đất đai, quy hoạch, xây dựng; tích cực giải quyết các tồn tại đất đai kéo dài như: 1022 hồ sơ tại Ninh Dương; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Trà Cỏ; khu 9, phường Hải Hòa,...; (i4) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước toàn diện trên các lĩnh vực, nhất là quy hoạch, đất đai, xây dựng, đô thị, tài nguyên, mỏ đất, khoáng sản, giải phóng mặt bằng, thương mại, dịch vụ, du lịch môi trường; không cấp phép mới, gia hạn, thực hiện đúng lộ trình dừng khai thác các mỏ đá, sét theo quy hoạch; quản lý chặt chẽ các mỏ đất làm vật liệu san nền cho các dự án phát triển Kinh tế xã hội trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý vi phạm đối với các hoạt động khai thác đất trái phép (nhất là đối với các dự án sử dụng đất san nền); (i5) Triển khai hiệu quả các Chỉ thị của Ban Thường vụ Thành ủy: Số 17 CT/TU ngày 06/6/2023 về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo cung cấp nước sạch cho Nhân dân trên địa bàn Thành phố; số 18-CT/TU ngày 01/8/2023 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác trật tự đô thị, xây dựng, vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố; khuyến khích cộng đồng dân cư chủ động tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng lối sống xanh, nâng cao tỷ lệ hộ dân đô thị sử dụng nước sạch (đến hết năm 2023: phần đầu có từ 60% trở lên người dân đô thị sử dụng nước sạch; hết nhiệm kỳ đạt 100% người dân đô thị sử dụng nước sạch); phát huy hiệu quả các mô hình, hoạt động giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, cải tạo cảnh quan, xây dựng Thành phố “xanh, sạch, đẹp”; tiếp tục đầu tư, cải tạo, nâng cấp đồng bộ hệ thống thu gom, thoát nước thải và các công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung; phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, bão, lũ lụt, sạt lở đất, kiên quyết di dời các hộ dân ra khỏi các khu vực sạt lở, vùng nguy

hiểm; nâng cấp hệ thống đê điều ven biển và bảo vệ, phát triển hệ sinh thái rừng ngập mặn; phối hợp đầu tư xây dựng trạm quan trắc không khí, môi trường nước trên địa bàn.

(6) Phát triển văn hóa - xã hội hài hòa với phát triển kinh tế, nâng cao chỉ số hạnh phúc của Nhân dân: (i1) Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 09/3/2018 của Tỉnh uỷ về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, thực hiện bộ quy tắc ứng xử “Người Móng Cái thân thiện”; nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; đầu tư xây dựng các khu vui chơi, giải trí, nâng cấp nhà văn hóa thôn, khu đạt chuẩn, có lộ trình phù hợp xây dựng khu liên hợp thể thao, thư viện, nhà bảo tàng Thành phố...; quản lý chặt chẽ hoạt động truyền thông, báo chí, dịch vụ internet và các trang mạng xã hội; nâng cao chất lượng hệ thống truyền thanh cơ sở, nâng cấp hệ thống tuyên truyền cổ động trực quan; triển khai chương trình viễn thông công ích, xây dựng hạ tầng viễn thông đồng bộ, hiện đại; (i2) Đẩy mạnh phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng dạy và học, xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên cục bộ, sắp xếp giáo viên ổn định, yên tâm công tác; hoàn thành đầu tư xây dựng trường Trung học phổ thông Trần Phú; rà soát, điều chỉnh quy hoạch, gắn kết chặt chẽ giữa phát triển hệ thống trường, lớp đồng bộ, đạt chuẩn, hướng đến thực hiện các tiêu chí đô thị loại I; Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh tự chủ trong giáo dục phổ thông. Thúc đẩy mạnh mẽ việc xã hội hoá lĩnh vực giáo dục; quan tâm, dành quỹ đất có lợi thế để thu hút các trường chất lượng cao; không để xảy ra tình trạng tăng quy mô dân số mà thiếu trường, thiếu lớp học và thiếu giáo viên. (i3) Tập trung phòng, chống kiểm soát dịch bệnh Covid -19 và các dịch bệnh khác theo phương châm "3 trước, 4 tại chỗ" tuyệt đối không lơ là, chủ quan, mất cảnh giác; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và công tác chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ Nhân dân; tăng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; thực hiện có hiệu quả công tác dân số kế hoạch hóa gia đình, nghiêm túc xử lý trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm chính sách dân số; (i4) Triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả 03 chương trình mục tiêu quốc gia (về xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xóa đói giảm nghèo bền vững); thực hiện đồng bộ các giải pháp phân đầu duy trì Thành phố không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 (trừ các hộ trong diện bảo trợ xã hội); thực hiện hiệu quả Đề án “Đào tạo, chuyển đổi nghề và giải quyết việc làm cho lao động bị ảnh hưởng bởi các dự án thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố giai đoạn (2022 - 2025), định hướng đến năm 2030”; thực hiện đầy đủ, kịp thời, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, trợ giúp xã hội. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; vận động triển khai chính trang khu dân cư theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; thực hiện tốt chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; nhân rộng các mô hình hiệu quả trong công tác vận động quần chúng.

(7) Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền các cấp gắn với xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện của các cấp chính quyền gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu, năng lực thực thi pháp luật trong các cơ quan hành chính nhà nước đảm bảo phương châm "rõ việc, rõ người chịu trách nhiệm, rõ thời gian hoàn thành" và hiệu quả công việc. Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình của các cơ quan hành chính nhà nước, siết chặt kỷ luật, kỷ cương đồng thời khuyến khích đổi mới, sáng tạo. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền khoa học, hợp lý giữa chính quyền cấp thành phố và cấp xã phường tạo sự chủ động, năng động cho cơ sở, gắn với tăng cường kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình. Đẩy mạnh chuyển đổi số, giảm giấy tờ, thủ tục hành chính; thúc đẩy toàn diện việc xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường mạng hướng tới các cơ quan nhà nước "không giấy tờ", xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, minh bạch. Xây dựng đội ngũ cán bộ nhất là đội ngũ cán bộ quản lý các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới: Chủ động rà soát, phát hiện sớm nguồn cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ 2020 - 2025 (2021 - 2026) và nhiệm kỳ 2025 - 2030 (2026 - 2031); nâng cao năng lực nhận diện, giải quyết vấn đề, tham mưu và trách nhiệm đến cùng với công việc, nhiệm vụ được giao đối với đội ngũ cán bộ các cấp; hoàn thiện và triển khai Đề án "Phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý thực hiện lộ trình đưa thành phố Móng Cái lên đô thị loại I trước năm 2030" gắn với xây dựng tiêu chí cán bộ "6 dám, 5 thật"; tập trung sâu đánh giá cán bộ, đại biểu Hội đồng nhân dân thực chất, hiệu quả, lấy kết quả công việc, trách nhiệm đại biểu đo đếm được là tiêu chí đánh giá hàng đầu - coi đây là khâu "đột phá", then chốt để sàng lọc và nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao năng lực của cán bộ, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị cử tri, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân với mục tiêu "3 tăng", "3 giảm", "3 không". siết chặt kỷ cương, kỷ luật, đồng thời khuyến khích bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm gắn với đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.... Nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sau kiện toàn hợp nhất, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã theo chỉ đạo của Tỉnh, Quốc hội; tăng cường công tác quản lý thực hiện nhà nước trên mọi lĩnh vực.

(8) Nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức và nhận thức về bảo vệ bí mật Nhà nước, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tập trung kiểm tra, giám sát, thanh tra có trọng tâm, trọng điểm, đi sâu vào các lĩnh vực nhạy cảm dễ sai phạm như quản lý quy hoạch, quản lý đất đai, xây dựng, đầu tư công, thu chi ngân sách, quản lý sử dụng biên chế, chuyển đổi đất...; kiên quyết làm rõ và xử lý nghiêm minh, kịp thời đối với các sai phạm. Tăng cường công tác tự kiểm tra, tự giám sát của các cơ quan, đơn vị, xã phường các tổ chức trong hệ thống chính trị, kịp thời phát hiện nhân tố mới, tích cực để phát huy; xây dựng cơ chế và tạo điều kiện cho Nhân dân phát huy vai trò trong phòng, chống

tham nhũng, lãng phí; kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong phòng chống tham nhũng, tích cực bảo vệ người tố cáo tham nhũng. Thực hiện nghiêm các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập đối với những người thuộc quyền quản lý. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về công vụ, công chức, nhất là việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, những việc cán bộ, công chức không được làm, tính minh bạch, khách quan,... trong thực thi công vụ ở những vị trí trực tiếp giải quyết yêu cầu của công dân, tổ chức doanh nghiệp. Tăng cường hiệu lực thi hành các kết luận của cơ quan kiểm tra, thanh tra; làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị cử tri theo; tiếp nhận và xử lý đơn thư tố cáo, tố giác tội phạm về tham nhũng, kịp thời xử lý nghiêm các sai phạm. Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực, Các Ban, các Tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Phát huy vai trò và trách nhiệm của cơ quan thông tin truyền thông trong phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm các chức danh do Hội đồng nhân dân các cấp bầu ra đúng tiến độ và chất lượng đảm bảo công khai, minh bạch.

(9) Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập, ngoại giao Nhân dân góp phần nâng cao vị thế của Thành phố và xây dựng khu vực biên giới hoà bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác cùng phát triển. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh. Duy trì chủ động nắm chắc tình hình trong nội địa, trên tuyến biên giới và biển đảo; chủ động phòng, ngừa đấu tranh và xử lý kịp thời có hiệu quả hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, không để hình thành các tụ điểm phức tạp làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội... không để xảy ra đột xuất, bất ngờ, quản lý tốt đường biên, mốc giới, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia. Xây dựng lực lượng vũ trang Thành phố vững mạnh toàn diện, trọng tâm theo tinh thần Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị; Triển khai các dự án quốc phòng, an ninh đảm bảo chất lượng tiến độ đề ra, nhất là đảm bảo tiến độ xây dựng trụ sở công an các xã, trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự phường Trà Cỏ; tiếp tục triển khai quy hoạch, đầu tư xây dựng các công trình phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, căn cứ chiến đấu, hệ thống kè, cột mốc biên giới; tiếp tục quy hoạch và triển khai xây dựng căn cứ chiến đấu giai đoạn 2, xây dựng các chốt Dân quân tự vệ trên tuyến biên giới,...; duy trì nghiêm tuần tra, trực sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới, biển đảo; nâng cao hiệu quả hoạt động của các “Cụm địa bàn an toàn”. Vận hành tốt cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy, phối hợp giữa các cấp ủy, chính quyền, các lực lượng vũ trang trên địa bàn Thành phố. Quy hoạch, đảm bảo đất phục vụ quốc phòng an ninh trong trước mắt cũng như lâu dài. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng; hàng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác quốc phòng, quân sự địa phương và 100% chỉ tiêu tuyển gọi công dân nhập ngũ. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp tội phạm. Tỷ lệ điều tra đạt trên 90% số vụ án nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng, 80% trở lên số vụ án thường xảy ra trên địa bàn; kiểm chế và giảm tai nạn giao thông

trên cả 3 tiêu chí; phối hợp chặt chẽ với lực lượng chức năng nước bạn trong công tác trấn áp tội phạm xuyên biên giới. Tăng cường kiểm tra, xử lý các vi phạm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ; an ninh, an toàn thực phẩm. Tăng cường bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, bí mật nhà nước; an ninh kinh tế, an ninh nông thôn, an ninh công nhân, an ninh du lịch, an ninh con người, an ninh xã hội, an ninh mạng, an ninh thông tin truyền thông, an ninh môi trường. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Chủ động ứng phó dịch bệnh, thiên tai, giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra. Tiếp tục xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn, văn minh, lành mạnh.

Thực hiện hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế nâng cao hiệu quả đối ngoại, tăng cường hội đàm, phối hợp với thành phố Đông Hưng và Khu Phòng Thành (Trung Quốc) thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh, thương mại, phát triển du lịch, văn hóa, thể thao...; giải quyết, tháo gỡ các vướng mắc, ứng phó kịp thời các tình huống phát sinh trên tuyến biên giới; xây dựng biên giới hoà bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác và cùng phát triển; tổ chức sơ, tổng kết mô hình kết nghĩa “bản - bản” để nhân rộng đến các khu dân cư đủ điều kiện; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng đội ngũ công chức làm công tác đối ngoại có bản lĩnh chính trị vững vàng, hiểu biết sâu về kiến thức hội nhập, thông thạo ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hội nhập.

(10) Xác định một số nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm trong nửa cuối nhiệm kỳ: (i1) Quyết tâm đẩy nhanh hoàn thành các chỉ tiêu chưa đảm bảo tiến độ (chuyển đổi cơ cấu kinh tế; tỷ lệ hộ dân đô thị sử dụng nước sạch; sớm tự cân đối ngân sách; Thu ngân sách nội địa); (i2) tập trung công tác giải phóng mặt bằng, tạo mặt bằng sạch thu hút các nhà đầu tư chiến lược; giám sát, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, đảm bảo chất lượng công trình; (i3) Tập trung hoàn thiện nhanh các hạ tầng kết nối, đảm bảo lưu thông, xuất nhập khẩu; (i4) Tập trung phục hồi nhanh các ngành kinh tế lợi thế (thương mại, xuất nhập khẩu, du lịch, dịch vụ); (i5) Tập trung giải quyết dứt điểm các đơn thư, tồn tại kéo dài về đất đai, xây dựng, giải phóng mặt bằng; chủ động phát hiện những bất cập, sai phạm để xử lý ngay từ cơ sở, quyết tâm giữ ổn định để phát triển; (i6) Phối hợp tham mưu cấp có thẩm quyền đẩy nhanh tiến độ xây dựng khu hợp tác kinh tế qua biên giới; (i7) Tập trung công tác xây dựng đảng, trong đó chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, tâm huyết công tác, bản lĩnh “6 dám, 5 thật”; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát gắn với công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

4.2. Đối với HĐND các xã, phường:

Đề nghị HĐND xã, phường cần tăng cường chủ động giám sát thường xuyên, đột xuất kết quả thực hiện khắc phục những tồn tại, hạn chế và kiến nghị sau làm việc với Đoàn Giám sát Hội đồng nhân dân Thành phố tại địa phương mình. Đồng thời, xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện Nghị quyết 152/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND Thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025; giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết về phát triển kinh tế xã hội hàng năm tại địa phương đảm bảo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân thành phố Móng Cái giao.

- Ủy ban nhân dân Thành phố, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã phường liên quan tổ chức thực hiện Nghị quyết.

- Thường trực, các Ban, Tổ và các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết 152/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND Thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết này.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội Thành phố tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện Nghị quyết 152/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND Thành phố và Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Móng Cái khóa XIX, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 13 tháng 10 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (B/c);
- TT TU, HĐND, UBND Thành phố;
- Các ĐB HĐND tỉnh ứng cử tại Móng Cái;
- Các ĐB HĐND Thành phố;
- UBMTTQ và các đoàn thể CTXH Thành phố;
- Các cơ quan, ban ngành, đơn vị trên địa bàn;
- TT ĐU, HĐND, UBND các xã, phường;
- TT TT&VH, Công TTĐT thành phố;
- VP HĐND-UBND Thành phố: VP1, P2, V2;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đô